

Bản án số: 31/2025/HS-ST
Ngày 20-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN AN DƯƠNG - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thao

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Xuân Quảng

Ông Đỗ Thế Anh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Hương - Thư ký Toà án nhân dân quận An Dương, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Đào Quang Liêm - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2025/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh ngày 16 tháng 12 năm 1988, tại Hà Nam; Nơi cư trú: Thôn Y, xã N, huyện K, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Đặng Thị T (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 26/12/2024; có mặt.

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1975; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường T, quận A, thành phố H; vắng mặt.

Những người tham gia tố tụng:

Người làm chứng: Chị Đinh Thị K, Lò Văn L, Mai Đình T, Nguyễn Đức P, Cà Văn S, Lương Thị P, Phạm Thị P; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 13/10/2024, Nguyễn Minh T cùng Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1975, đều trú tại thôn Tây Nam Vụ Bản, xã Tân Tiến, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; chị Đinh Thị K, sinh năm 1981 và một số người bạn gồm: Lò Văn L, Mai Đình T, Nguyễn Đức P, Cà Văn S, Lường Thị P, Phạm Thị Thương đến quán Karaoke Thu Thủy, ở thôn Phạm Dừng, xã An Hồng, huyện An Dương thuê phòng Vip 2 để hát karaoke. Đến 22 giờ 30 Pt cùng ngày, trong lúc cả nhóm đang hát Đ thấy T dùng tay sờ, chạm vào eo chị K (là bạn gái của Đ) nên đã to tiếng, nhắc nhở T. Sau đó, Đ thấy T vẫn tiếp tục dùng tay chạm vào eo chị K nên chửi bới, dùng tay đẩy T ra và đá 01 cái vào người T dẫn đến T và Đ xảy ra xô sát đánh nhau. Đ cầm vỏ chai bia thủy tinh đập 01 nhát vào đầu T làm rách da, chảy máu, vỏ chai bia bị vỡ, T cũng cầm vỏ chai bia đập vào người Đ làm vỏ chai bia bị vỡ, mọi người trong nhóm vào can ngăn, nhưng Đ và T vẫn xông vào vật nhau xuống sàn Đ dùng tay, chân dẫm đá nhiều cái vào người T, T cầm vỏ chai bia đã vỡ dẫm nhiều nhát về phía Đ trúng vào vùng cổ, bụng, vai phải, tay trái gây rách da, chảy máu. Được mọi người can ngăn, kéo Đ ra khỏi phòng hát và đưa đến Bệnh viện điều trị.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường thu giữ trong phòng Vip 2 của Karaoke Thu Thủy 20 mảnh vỡ thủy tinh từ vỏ chai bia có các kích thước khác nhau và tiến hành điều tra, xác minh.

Kết luận giám định pháp y số 847/2024/KLTTCT-TTPYHP ngày 15/11/2024 của Trung tâm Pháp y thành phố Hải Phòng, kết luận: Nguyễn Văn Đ bị các vết thương mặt sau vành tai phải, ngang sau dãi tai phải, ngang đoạn sau giữa tai phải, vùng sau trên cổ phải, vùng sau bả vai phải, thành bụng trái, cánh tay trái, nông cẳng tay trái. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn Đ tại thời điểm giám định là 11% sức khỏe. Các thương tích trên có đặc điểm do vật có góc cạnh sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp gây nên.

Kết luận giám định pháp y số 870/2024/KLTTCT-TTPYHP ngày 22/11/2024 của Trung tâm Pháp y thành phố Hải Phòng, kết luận: Nguyễn Minh T bị các vết thương gây thân 01 răng R1.1 hàm trên, vùng đỉnh đầu, vùng trán đỉnh, xây xước da mặt trước dưới gò phải, xây xước da mặt trước 1/3 dưới cẳng chân phải. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Minh T tại thời điểm giám định là 06% sức khỏe. Các thương tích trên có đặc điểm do vật có cạnh sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp gây nên. Riêng tổn thương gây thân 01 răng R1.1 hàm trên có đặc điểm do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Minh T tự hòa giải và không yêu cầu bồi thường. Nguyễn Văn Đ có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho T và Nguyễn Minh T có đơn đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đ.

Vật chứng: 20 mảnh vỡ thủy tinh, chuyển Chi cục thi hành án dân sự quận An Dương quản lý.

Tại Cáo trạng số 38/CT-VKS-AD ngày 22/01/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân quận An Dương, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung cáo trạng, khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Minh T theo tội danh và điều khoản đã nêu là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật. Sau khi phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T, mức án từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2024. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Minh T tự hòa giải và không yêu cầu bồi thường, nên không đề nghị xem xét giải quyết; Về vật chứng: xử lý theo quy định của pháp luật; Về án phí: Bị cáo T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt bị hại và người làm chứng tại phiên tòa: Trong hồ sơ vụ án thể hiện bị hại, người làm chứng đã có lời khai đầy đủ nên việc bị hại và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không ảnh hưởng đến nội dung giải quyết vụ án. Vì vậy, căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị hại, người làm chứng.

[3] Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên và Cáo trạng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai bị hại và người làm chứng, phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ căn cứ kết luận: Khoảng 22 giờ 30 Pt

ngày 13/10/2024, tại phòng Vip 2 quán Karaoke Thu Thủy, ở thôn Phạm Dũng, xã An Hồng, huyện An Dương (nay là tổ dân phố Phạm Dũng, phường An Hồng, quận Hồng Bàng), thành phố Hải Phòng, Nguyễn Minh T và Nguyễn Văn Đ xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau, sau đó cầm vỏ chai bia thủy tinh đã vỡ đánh nhau dẫn đến cả 02 đều bị thương tích. Hậu quả Nguyễn Văn Đ bị tổn thương cơ thể 11% sức khỏe; Nguyễn Văn T bị tổn thương cơ thể 06% sức khỏe. Hành vi phạm tội của bị cáo T đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ; tại thời điểm phạm tội bị cáo có đủ năng lực phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, hành vi của bị cáo T phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình như Viện Kiểm sát nhân dân quận An Dương truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

[4.1] Tính chất vụ án là nghiêm T, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự xã hội tại địa P, nên cần phải xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo T có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự và có bố là người có công với Cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4.3] Về hình phạt: Xét thấy, bị cáo T gây thương tích cho Nguyễn Văn Đ bị tổn thương cơ thể 11% sức khỏe là do lỗi của bị cáo T; căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần phải áp dụng hình phạt đối với bị cáo T trên mức khởi điểm của khung hình phạt như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có cơ sở chấp nhận.

[5] Về vật chứng vụ án gồm: 20 mảnh vỡ thủy tinh là vật chứng vụ án nên tịch thu tiêu huỷ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị hại Đ và bị cáo T tự hòa giải và không yêu cầu bồi thường. Bị hại Đ không có yêu cầu và đề nghị gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 20 mảnh vỡ thủy tinh. *(Tình trạng đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận An Dương).*

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Minh T được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận An Dương;
- Công an quận An Dương;
- Trại tạm giam – CATP Hải Phòng;
- Phòng PV 06; Phòng PC 10 CATP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận An Dương;
- Bị cáo; bị hại;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Thao

